

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA**  
**CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị [Lê Thị L](#) và anh [Trương Quang N](#).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn giải quyết nuôi con đẻ ngày 12/5/2025 của chị [Lê Thị L](#).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/6/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải.

- Đơn đề nghị Tòa án ra quyết định sớm của các bên hòa giải sau đây:

**Người khởi kiện:** Chị [Lê Thị L](#), sinh năm 1990; Số CCCD: 042190002344; Địa chỉ: [tổ F, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#).

**Người bị kiện:** Anh [Trương Quang N](#), sinh năm 1982; Số CCCD: 042082001886; Địa chỉ: [tổ F, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị [Lê Thị L](#) và anh [Trương Quang N](#).

- Về con chung: Chị [Lê Thị L](#) và anh [Trương Quang N](#) có 03 con chung là [Trương Nguyễn Bảo N1](#), sinh ngày 29/01/2011; [Trương Quang V](#), sinh ngày 12/10/2014 và [Trương Kim N2](#), sinh ngày 28/7/2023. Chị [Lê Thị L](#) được quyền

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu [Trương Nguyễn Bảo N1](#) và cháu [Trương Kim N2](#). Anh [Trương Quang N](#) được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu [Trương Quang V](#) cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị [Lê Thị L](#) và anh [Trương Quang N](#) có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị [Lê Thị L](#) và anh [Trương Quang N](#) tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự thành phố Hà Tĩnh;
- UBND P. H, TP Hà Tĩnh;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Sơn**